

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2025 (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: 1234 Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0296.3852368 Fax: 0296.3852202 Email: agifish.co@agifish.com.vn
agifish.co@agifish.com.vn
- Vốn điều lệ: 281.097.430.000 đồng (Hai trăm tám mươi một tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: AGF
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/NQĐHĐCĐ/2025	20/6/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, bắt đầu vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại Văn phòng Công ty Agifish, số 1234 đường Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Với sự tham dự của cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 25.240.690 cổ phần trên tổng số **28.109.743** cổ phần có quyền biểu quyết đạt 89,79% vốn điều lệ.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập.

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều giải pháp đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn như: các giải pháp giảm giá thành sản xuất từ khâu nguyên liệu cho đến chế biến và xuất khẩu để ổn định doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên do thị trường Trung Quốc (thị trường xuất khẩu chính của các đơn vị gia công) không ổn định, cạnh tranh về giá, chậm thanh toán, nợ tồn đọng làm cho các đơn vị gia công phải tạm ngừng sản xuất thường xuyên, ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Cộng với kết quả kinh doanh không thuận lợi từ nhiều năm trước lỗ lũy kế hơn 876 tỷ đồng (lỗ năm 2024 hơn 3 tỷ đồng giảm nhiều so với năm 2023 là hơn 50%), làm cho các ngân hàng siết chặt nguồn vốn vay của Công ty (bên cạnh đó các ngân hàng tiếp tục thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%/năm), dẫn đến thiếu nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất, các vùng nuôi thiếu nguồn vốn để nuôi trồng phải ngưng nuôi trong khi đây là các vùng nuôi thuê của Nhà nước dẫn đến kết quả hiệu quả âm, buộc phải cho thuê các vùng nuôi để tiết giảm chi phí. Việc không đủ nguyên liệu sản xuất, phải tạm ngừng 03 nhà máy chế biến, để cho đơn vị khác gia công chỉ mang tính tạm thời duy trì lực lượng lao động và khấu hao máy móc, thiết bị, không đủ bù các chi phí tài chính phát sinh, nhất là lãi vay dẫn đến kết quả kinh doanh không được tốt như kỳ vọng,

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,82% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc năm 2024

- Tổng doanh thu trong niên độ 2024 đạt hơn 506,8 tỷ đồng (trong đó doanh thu gia công là hơn 249 tỷ đồng), sản lượng xuất khẩu 442,9 tấn, kim ngạch xuất khẩu 1,197 triệu USD, lợi nhuận -3,489 tỷ đồng. Nguyên nhân kinh doanh lỗ là do kết quả kinh doanh lợi nhuận âm nhiều năm liền, dẫn đến các ngân hàng cho vay hạn mức thấp không đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh, thị trường bị thu hẹp, mất dần những khách hàng truyền thống. Cơ cấu hàng xuất khẩu chỉ tập trung ở thị trường Châu Á, Úc và một số nước Tây Âu, các nguyên nhân cụ thể như sau:

- Tất cả các nhà máy đều phải cho thuê gia công để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động nhưng lại hoạt động chưa hết công suất do ảnh hưởng từ thị trường nên hiệu quả không đủ bù vào chi phí duy trì hoạt động của Công ty;

- Khó khăn trong việc mở rộng thị trường mới do không có nguồn hàng trong khi Thị trường Trung quốc luôn có nhiều biến động, các đơn vị gia công xuất hàng bị ứ đọng, thu hồi nợ chậm, khách hàng ép giá... dẫn đến tình trạng không thể sản xuất hết công suất của các nhà máy ảnh hưởng đến doanh thu gia công của Công ty làm cho hiệu quả không có;

- Khó khăn lớn nhất trong việc nuôi trồng là thời gian nuôi kéo dài từ 12 tháng trở lên (do thị trường cần size cá lớn), Công ty không đủ nguồn vốn trong lúc giá nguyên liệu có lúc cao lúc thấp trong khi giá cá giống và thức ăn nuôi trồng thì không giảm có khi lại tăng cao buộc các vùng nuôi phải ngưng hoạt động và phải cho thuê lại để bù chi phí, chỉ duy trì sản lượng thấp ở 01 vùng nuôi để phục vụ cho việc đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,82% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024

- Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty.

- Kiểm soát các Báo cáo Tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Kiểm soát việc tuân thủ quy định công bố thông tin của Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,82% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2024.

ĐVT: Đồng Việt Nam			
STT	NỘI DUNG/ Items	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	Tổng lợi nhuận đến 31/12/2023	-872.586.220.403	
II	Tổng lợi nhuận của niên độ 2024	-3.489.709.598	
III	Tổng lợi nhuận Lũy kế (I+II)	-876.075.930.001	
	Phương án phân phối lợi nhuận cần thảo luận		
1	Quỹ dự trữ bắt buộc 5% (dự phòng tài chính)		
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%		
3	Trong đó: Quỹ khen thưởng 60%		
	Quỹ phúc lợi 40%.		
4	Chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát		
5	Lợi nhuận còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển		
	Lợi nhuận sau thuế còn lại	-876.075.930.001	

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,82% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Niên độ 2025
1	Sản lượng cá tra fillet xuất khẩu	tấn	1.200
2	Sản lượng tiêu thụ nội địa		
	- Hàng Giá trị gia tăng	tấn	800
	- Doanh thu		50
3	Kim ngạch xuất khẩu	USD	3.000.000
4	Kim ngạch nhập khẩu	USD	
5	Doanh thu	tỷ đồng	520
	Trong đó phí gia công	tỷ đồng	260
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	5
7	Tổng lao động	Người	1.600
8	Thu nhập bình quân người/tháng	đ/n/t/ VND	6.500.000

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự

Điều 6: Giao quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2025 chọn 1 trong các đơn vị sau : A&C, PwC, Ernst & Young Việt Nam, Deloitte, AASC

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 7: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Phạm Bảo Châu xin từ nhiệm

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 8: Bầu bổ sung Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Với kết quả bầu cử như biên bản được ban bầu cử lập, người trúng cử bổ sung vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 là Ông Phan Minh Trí đạt tỷ lệ 100%

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm/	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Châu Duy Cường	Chủ tịch, thành viên độc lập/	23/6/2023	
2	Ông Dương Ngọc Minh	Phó Chủ tịch, thành viên không điều hành	23/6/2023	
3	Ông Nguyễn Văn Ký	Tổng Giám đốc, Thành viên	23/6/2023	
4	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc, thành viên	23/6/2023	
5	Ông Huỳnh Xuân Vinh	Phó Tổng Giám đốc, thành viên	23/6/2023	
6	Ông Võ Quốc Khánh	Thành viên độc lập	23/6/2023	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Châu Duy Cường	4/4	100%	
2	Ông Dương Ngọc Minh	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Ký	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Dũng	4/4	100%	
5	Ông Huỳnh Xuân Vinh	4/4	100%	
6	Ông Võ Quốc Khánh	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tổng giám đốc tiếp tục tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh. Tiếp tục chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành, tháo gỡ khó khăn của thị trường.

Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 và Hội đồng quản trị. Báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT đưa ra quyết định cuối cùng, cụ thể là:

- Các nhà máy của Công ty hiện nay đều phải cho thuê gia công để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm cho người lao động mà hiệu quả thì không đủ bù chi phí; Thị trường Trung Quốc lại không ổn định buộc các đơn vị gia công phải thường xuyên sản xuất với sản lượng dưới mức công suất, dẫn đến doanh thu gia công không đạt được kỳ vọng.

- Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay thấp không đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất (lại còn thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%) trong khi hàng năm Công ty phải trả lãi cho các khoản vay từ 40 – 50 tỷ đồng/năm. Nguồn hàng xuất khẩu dựa vào nguồn hàng mua từ các đơn vị gia gia công để duy trì khách hàng truyền thống nên hiệu quả không.

- Khó khăn lớn nhất trong việc nuôi trồng là thời gian nuôi kéo dài từ 12 tháng trở lên (do thị trường cần size cá lớn), Công ty không đủ nguồn vốn trong lúc giá nguyên liệu có lúc cao lúc thấp trong khi giá cá giống và thức ăn nuôi trồng thì không giảm có khi lại tăng cao buộc các vùng nuôi phải ngừng hoạt động và phải cho thuê lại để bù chi phí, chỉ duy trì sản lượng thấp ở 01 vùng nuôi để phục vụ cho việc đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không có*

5. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã họp 04 lần trong năm 2025 và ban hành 02 Nghị quyết:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQHĐQT/2025	07/01/2025	Nghị quyết HĐQT V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025	100%
2	02/NQHĐQT/2025	22/4/2025	Nghị quyết HĐQT V/v đề cử nhân sự ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028	100%

III. Ban kiểm soát: Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Ngọc Giàu	Thành viên	23/6/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp
2	Ông Nguyễn Tường Huy	Thành viên	23/6/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp
3	Ông Phan Minh Trí	Thành viên	20/6/2025	Cử nhân Quản trị kinh doanh

1. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Tỷ lệ biểu quyết %	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Ngọc Giàu	3/3	100	100	
2	Bà Nguyễn Phạm Bảo Châu	1/2	33	100	Miễn nhiệm ngày 20/6/2025
3	Ông Nguyễn Tường Huy	3/3	100	100	
4	Ông Phan Minh Trí	2/3	66	100	Bổ nhiệm ngày 20/6/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã tổ chức 3 cuộc họp định kỳ để xem xét báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo tài chính soát xét năm 2025 và bầu Trưởng Ban kiểm soát.

Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

Kiểm soát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Công ty chấp hành tốt quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGD trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ qui định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: tốt

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Ký	24/02/1958	Cử nhân NT CB thủy sản	23/6/2023
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	23/3/1976	Cử nhân tin học	23/6/2023
3	Ông Huỳnh Xuân Vinh	28/6/1982	Thạc sĩ kinh tế	23/6/2023

V. Kế toán Trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Hồ Xuân Hương	15/9/1977	Cử nhân Kinh tế	19/7/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

Danh sách về người có liên quan của công ty

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Công ty cổ phần Hùng Vương			1200507529 21/11/2014	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	28/03/2009			
02	Tổng công ty đầu tư và quản lý vốn nhà nước			0101992921 30/09/2014	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hoà, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	28/06/2001			
	Hội đồng quản trị								
1	Châu Duy Cường		Chủ tịch HĐQT						
1.1	Dương Thị xuân Quyên								Vợ
1.2	Châu Nguyễn Khang								Con
1.3	Châu Chót								Cha ruột
1.4	Nguyễn Ngọc Lệ								Mẹ ruột r
1.5	Châu Hồng Phúc								Em ruột
1.6	Trương Mỹ Vân								Em

								dâu
1.7	Châu Ngọc Thảo							Em ruột
1.8	Phạm Phước Bình							Em rể
1.9	Châu Ngọc Cúc							Em ruột
1.10	Huỳnh Quang Đông							Em rể
1.11	Châu Ngọc Dịu							Em ruột
1.12	Diệp Thanh Toàn							Em rể
1.13	Châu Ngọc Thái							Em ruột
1.14	Đinh Thị Ngọc Tuyết							Mẹ Vợ
2	Dương Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT					
2.1	Nguyễn Thị Trừ							Mẹ ruột
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng							Con ruột
2.3	Dương Ngọc Hương							Em
2.4	Dương Ngọc Lang							Em
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ							Em
2.6	Dương Ngọc Hà							Em
2.7	Nguyễn Thị							Em

	Ngọc Sương								
2.8	Nguyễn Văn Sang								Em
2.9	Nguyễn Văn Trọng								Em
3	Nguyễn Văn Ký		TGD - TV HĐQT						
3.1	Trần Thanh Hằng								Vợ
3.2	Nguyễn Ngọc Khang								Con
3.3	Nguyễn Thuy Hồng Ân								Con
3.4	Nguyễn Thu Vân								Em
3.5	Nguyễn Thu Thuỷ								Em
3.6	Nguyễn Ngọc Nga								Em
3.7	Nguyễn Ngọc Dũng								Em
3.8	Nguyễn Ngọc Hà								Em
4	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD - TV HĐQT						
4.1	Nguyễn Văn Ngọc								Cha ruột
4.2	Trần Thị Cúc								Mẹ ruột

4.3	Hồ Bình Khương							Cha Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Thủy							Mẹ vợ
4.5	Hồ Ngọc Trâm							Vợ
4.6	Nguyễn Hồ Gia Khánh							Con ruột
4.7	Nguyễn Hồ Nam							Con ruột
4.8	Nguyễn Văn Hùng							Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ							Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Mỹ An							Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng							Em ruột
4.12	Nguyễn Thanh Sơn							Em ruột
4.13	Nguyễn Văn Út							Anh rể
4.14	Phạm Thị Trang							Chị dâu
4.15	Nguyễn Văn Nho							Em rể
4.16	Phạm Thanh Phong							Em rể
5	Huỳnh Xuân Vinh	009C048885	Phó TGD – TV HĐQT					
5.1	Huỳnh Hiệp Thành							Cha ruột
5.2	Huỳnh Thị Nhường							Mẹ ruột
5.3	Huỳnh Thanh Long							Em ruột
5.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung							Em dâu

6	Võ Quốc Khánh		TV HDQT						
6.1	Võ Văn Ân								Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sáng								Mẹ ruột
6.3	Võ Phạm Khánh Đăng								Con ruột
6.4	Võ Phạm Đăng Khoa								Con ruột
6.5	Võ Phạm Khánh Minh								Con ruột
6.6	Võ Thị Thanh Đào								Chị ruột
6.7	Võ Hữu Trí								Anh ruột
6.8	Võ Hữu Phúc								Anh ruột
6.9	Võ Thị Thanh Trúc								Em ruột
6.10	Nguyễn Thiện Chúc								Em rể
6.11	Giản Thị Kim Phương								Chị dâu
6.12	Phan Hải Bằng								Em rể
	Ban Kiểm soát								
7	Lê Thị Ngọc Giàu		TV BKS						
7.1	Lê Văn Dũng								Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị Tám								Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Phước								Cha

	Huệ								chồng
7.4	Thái Thị Mìn								Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Phước Đức								Chồng
7.6	Nguyễn Phước Huy								Con ruột
7.7	Lê Thị Kỳ Tràn								Em ruột
7.8	Quách Kim A Nhi								Em rể
7.9	Lê Quốc Khánh								Em ruột
7.10	Châu Phương Thảo								Em dâu
7.11	Lê Quốc Thanh								Em ruột
7.12	Nguyễn Thị lành								Em dâu
7.13	Lê Quốc Đại								Em ruột
8	Nguyễn Phạm Bảo Châu	003C0 02106	Trường BKS						
8.1	Nguyễn Kinh Luân								Cha ruột
8.2	Phạm Thị Kim Hương								Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Văn Xê								Cha chồng
8.4	Huỳnh Thị Ánh								Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Hoàng An								Chồng
8.6	Nguyễn Hoàng An Nhật								Con ruột
8.7	Nguyễn Hoàng Minh								Con ruột

	Nhật								
8.8	Nguyễn Phạm Quốc Bảo								Anh ruột
8.9	Phan Thị Kim Ngọc								Chị dâu
8.10	Nguyễn Phạm Quốc Cường								Anh ruột
8.11	Nguyễn Ngọc Vân								Chị dâu
9	Nguyễn Trường Huy		TV BKS						
9.1	Nguyễn Văn Tốt								Cha ruột
9.2	Hà Thúy Nga								Mẹ ruột
9.3	Đoàn Thị Thức								Mẹ vợ
9.4	Nguyễn Thiên Kim								Vợ
9.5	Nguyễn Hà Truyền Thống								Em ruột
9.6	Trần Phạm Hoàng Phượng								Em dâu
10	Phan Minh Trí		Trưởn g Ban kiểm soát						
10.1	Lương Thúy Nguyệt								Mẹ ruột
10.2	Trương Thị My								Mẹ vợ
10.3	Lê Thị Diễm Trang								Vợ
10.4	Phan Thị Mai Trang								Chị ruột

10.5	Huỳnh Văn Hùng								Anh rể
10.6	Phan Minh Triệu								Anh ruột
10.7	Mai Thị Thanh Thúy								Chị dâu
10.8	Phan Minh Triều								Em ruột
11	Phùng Đức Hùng Dũng	002C0 41120	Thư ký HĐQT, người CBTT						
11.1	Trần Tú Yến	002C0 41081							Vợ
11.2	Phùng Trần Nguyệt Thanh								Con ruột
11.3	Phùng Trần Nhã Uyên								Con ruột
11.4	Phùng Đức Thuận Thiên								Con ruột
11.5	Phùng Đức Quang Vũ								Anh ruột
11.6	Huỳnh Diệu Mai								Chị dâu
11.7	Phùng Đức Anh Minh								Anh ruột
11.8	Nguyễn Thị Phỉ								Chị dâu
11.9	Phùng Thị Thiên Hương								Chị ruột

11.10	Phùng Đức Thanh Thủy								Anh ruột
11.11	Nguyễn Thị Hồng Điệp								Chị dâu
11.12	Trần Kim Hưng								Cha vợ
11.13	Trần Huệ Nghi								Mẹ vợ
12	Hồ Xuân Hương		Kế toán trưởng						
12.1	Hồ Văn Bạc								Cha ruột
12.2	Phạm Thị Dung								Mẹ ruột
12.3	Khưu Phong Nhã								Chồng
12.4	Khưu Phong Vương								Con ruột
12.5	Khưu Kim Ngân								Con ruột
12.6	Hồ Xuân Kiều								Chị ruột
12.7	Hồ Xuân Trang								Chị ruột
12.8	Khưu Văn Do								Cha chồng
12.9	Lê Thị Chanh								Mẹ Chồng

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : không có

STT	Tên tổ	Mối quan	Số	Địa	Thời	Số Nghị	Nội dung, số	Ghi chú
-----	--------	----------	----	-----	------	---------	--------------	---------

	chức/cá nhân	hệ liên quan với công ty	Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	điểm giao dịch với công ty	quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	lượng, tổng giá trị giao dịch	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách cổ đông chốt ngày 27/02/2025

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01	Công ty cổ phần			1200507529	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Tiền	22.370.625	79,58%	

	Hùng Vương			21/11/2014	Giang			
02	Tổng công ty đầu tư và quản lý vốn nhà nước			0101992921 30/09/2014	117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hoà, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	2.316.892	8,24%	
	Hội đồng quản trị							
1	Châu Duy Cường		Chủ tịch HĐQT			0		
1.1	Dương Thị xuân Quyên					0		Vợ
1.2	Châu Nguyên Khang					0		Con
1.3	Châu Chót					0		Cha ruột
1.4	Nguyễn Ngọc Lệ					0		Mẹ ruột
1.5	Châu Hồng Phúc					0		Em ruột
1.6	Trương Mỹ Vân					0		Em dâu
1.7	Châu Ngọc Thảo					0		Em ruột
1.8	Phạm Phước Bình					0		Em rể
1.9	Châu Ngọc Cúc					0		Em ruột
1.10	Huỳnh Quang Đông					0		Em rể
1.11	Châu Ngọc Dịu					0		Em ruột
1.12	Diệp Thanh Toàn					0		Em rể
1.13	Châu Ngọc Thái					0		Em ruột

1.14	Đinh Thị Ngọc Tuyết							Mẹ Vợ
2	Dương Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT			0		
2.1	Nguyễn Thị Trừ					0		Mẹ ruột
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng					0		Con ruột
2.3	Dương Ngọc Hương					0		Em
2.4	Dương Ngọc Lang					0		Em
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ					0		Em
2.6	Dương Ngọc Hà					0		Em
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Sương					0		Em
2.8	Nguyễn Văn Sang					0		Em
2.9	Nguyễn Văn Trọng					0		Em
3	Nguyễn Văn Ký		TV HĐQT			0		
3.1	Trần Thanh Hằng					0		Vợ
3.2	Nguyễn Ngọc Khang					0		Con
3.3	Nguyễn Thụy Hồng					0		Con

	Ân							
3.4	Nguyễn Thu Vân					0		Em
3.5	Nguyễn Thu Thủy					0		Em
3.6	Nguyễn Ngọc Nga					0		Em
3.7	Nguyễn Ngọc Dũng					0		Em
3.8	Nguyễn Ngọc Hà					0		Em
4	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD - TV HĐQT			0		
4.1	Nguyễn Văn Ngọc					0		Cha ruột
4.2	Trần Thị Cúc					0		Mẹ ruột
4.3	Hồ Bình Khương					0		Cha Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Thủy					0		Mẹ vợ
4.5	Hồ Ngọc Trâm					0		Vợ
4.6	Nguyễn Hồ Gia Khánh					0		Con ruột
4.7	Nguyễn Hồ Nam					0		Con ruột
4.8	Nguyễn Văn Hùng					0		Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ					0		Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Mỹ An					0		Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng					0		Em ruột
4.12	Nguyễn Thanh					0		Em

	Sơn							ruột
4.13	Nguyễn Văn Út					0		Anh rể
4.14	Phạm Thị Trang					0		Chị dâu
4.15	Nguyễn Văn Nho					0		Em rể
4.16	Phạm Thanh Phong					0		Em rể
5	Huỳnh Xuân Vinh	009C04 8885	Phó TGD – TV HĐQT			0		
5.1	Huỳnh Hiệp Thành					0		Cha ruột
5.2	Huỳnh Thị Nhưồng					0		Mẹ ruột
5.3	Huỳnh Thanh Long					0		Em ruột
5.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung					0		Em dâu
6	Võ Quốc Khánh		TV HĐQT			0		
6.1	Võ Văn Ân					0		Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sáng					0		Mẹ ruột
6.3	Võ Phạm Khánh Đăng					0		Con ruột
6.4	Võ Phạm Đăng Khoa					0		Con ruột
6.5	Võ Phạm Khánh Minh					0		Con ruột
6.6	Võ Thị Thanh Đào					0		Chị ruột
6.7	Võ Hữu					0		Anh

	Trí							ruột
6.8	Võ Hữu Phúc					0		Anh ruột
6.9	Võ Thị Thanh Trúc					0		Em ruột
6.10	Nguyễn Thiện Chức					0		Em rể
6.11	Giản Thị Kim Phương					0		Chị dâu
6.12	Phan Hải Bằng					0		Em rể
	Ban Kiểm soát						0	
7	Lê Thị Ngọc Giàu		TV BKS			0		
7.1	Lê Văn Dũng					0		Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị Tám					0		Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Phước Huệ					0		Cha chồng
7.4	Thái Thị Mìn					0		Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Phước Đức					0		Chồng
7.6	Nguyễn Phước Huy					0		Con ruột
7.7	Lê Thị Kỳ Trân					0		Em ruột
7.8	Quách Kim A Nhi					0		Em rể
7.9	Lê Quốc Khánh							Em ruột
7.10	Châu Phương Thảo							Em dâu
7.11	Lê Quốc Thanh							Em ruột
7.12	Nguyễn Thị lành							Em dâu

7.13	Lê Quốc Đại							Em ruột
8	Nguyễn Phạm Bảo Châu	003C00 2106	Trưởng BKS			0		
8.1	Nguyễn Kinh Luân					0		Cha ruột
8.2	Phạm Thị Kim Hương					0		Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Văn Xê					0		Cha chồng
8.4	Huỳnh Thị Ánh					0		Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Hoàng An					0		Chồng
8.6	Nguyễn Hoàng An Nhật					0		Con ruột
8.7	Nguyễn Hoàng Minh Nhật					0		Con ruột
8.8	Nguyễn Phạm Quốc Bảo					0		Anh ruột
8.9	Phan Thị Kim Ngọc					0		Chị dâu
8.10	Nguyễn Phạm Quốc Cường					0		Anh ruột
8.11	Nguyễn Ngọc Vân					0		Chị dâu
9	Nguyễn Tường Huy		TV BKS			0		
9.1	Nguyễn Văn Tốt					0		Cha ruột
9.2	Hà Thúy Nga					0		Mẹ ruột
9.3	Đoàn Thị Thức					0		Mẹ vợ

9.4	Nguyễn Thiên Kim				0		Vợ
9.5	Nguyễn Hà Truyền Thống				0		Em ruột
9.6	Trần Phạm Hoàng Phương				0		Em dâu
10	Phan Minh Trí		Trưởng Ban kiểm soát		0		
10.1	Lương Thúy Nguyệt				0		Mẹ ruột
10.2	Trương Thị My				0		Mẹ vợ
10.3	Lê Thị Diễm Trang				0		Vợ
10.4	Phan Thị Mai Trang				0		Chị ruột
10.5	Huỳnh Văn Hùng				0		Anh rể
10.6	Phan Minh Triệu				0		Anh ruột
10.7	Mai Thị Thanh Thúy				0		Chị dâu
10.8	Phan Minh Triều				0		Em ruột
11	Phùng Đức Hùng Dũng	002C041 120	Thư ký HĐQT, người CBTT		0		
11.1	Trần Tú Yến	002C041 081			0		Vợ
11.2	Phùng Trần Nguyệt Thanh				0		Con ruột
11.3	Phùng Trần Nhã				0		Con ruột

	Uyên							
11.4	Phùng Đức Thuận Thiên					0		Con ruột
11.5	Phùng Đức Quang Vũ					0		Anh ruột
11.6	Huỳnh Diệu Mai					0		Chị dâu
11.7	Phùng Đức Anh Minh					0		Anh ruột
11.8	Nguyễn Thị Phỉ					0		Chị dâu
11.9	Phùng Thị Thiên Hương					0		Chị ruột
11.10	Phùng Đức Thanh Thủy					0		Anh ruột
11.11	Nguyễn Thị Hồng Điệp					0		Chị dâu
11.12	Trần Kim Hưng					0		Cha vợ
11.13	Trần Huệ Nghi					0		Mẹ vợ
12	Hồ Xuân Hương		Kế toán trưởng			0		
12.1	Hồ Văn Bạc					0		Cha ruột
12.2	Phạm Thị Dung					0		Mẹ ruột
12.3	Khưu Phong Nhã					0		Chồng

12.4	Khuu Phong Vương					0		Con ruột
12.5	Khuu Kim Ngân					0		Con ruột
12.6	Hồ Xuân Kiều					0		Chị ruột
12.7	Hồ Xuân Trang					0		Chị ruột
12.8	Khuu Văn Do					0		Cha chồng
12.9	Lê Thị Chanh					0		Mẹ chồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ/	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước/
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội/
- Lưu: VT/



Chủ tịch Hội đồng quản trị

Châu Duy Cường

